**Tiết 21,22,23**

**CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

***(Thời lượng 03 tiết)***

**Sau chủ đề này, HS sẽ:**

\*Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

\*Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

\* Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.

\* Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

* ***Năng lực chung:***

\*Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thứcphù hợp cho các hoạt độngcá nhan và hoạt động nhóm.

\*Dự kiến được nhấn sự tham gia hoạt động và phân công công việc phù hợp với năng lực từng thành viê.

\* Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạ t động, Rút ra được kinh nghiệm khi tham gia các hoạt động.

* ***Năng lực riêng:***Làm chủ được cảm xúc bản thân thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.

**2, Phẩm chất**

\*Yêu quê hương đất nước,nhân ái, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

\* SGK, KHBD.

Một số tình huống giao tiếp cho hs sắm vai, đáp án cho phần trả lời tình huống.

\* Tìm hiểu một số hành vi giao tiếp ứng xử có VH và không có VH ở HS ( Thông tư 06/2019 /TT- BGDĐT về bồ quy tắc ứng xử trong trường học)

\* Giấy nhớ các màu khác nhau, bút sáp, sáp màu, giấy Ao, A4.

\* Máy tính, máy chiếu (nếu cần).

1. **Đối với học sinh**

* SGK, một số tình huống giao tiếp đã gặp trong cộng đồng ,chuẩn bị theo yêu cầu của GV.
* Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**NỘI DUNG 1: GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CÓ VĂN HÓA**

**VÀ TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT**

**(1 tiết. Tuần 21)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tích cực tham gia các hoạt động để hoàn thành nội dung bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS thực hiện.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Đi tìm mảnh ghép.*

+ GV phát cho hs trong lớp các mảnh ghép đã chuẩn bị sau đó yêu cầu hs tìm người bạn trong lớp đang có một mảnhgiấy màu khác ghép với mảnh ghép của mình để tạo thành một hình trọn vẹn( Vd hình ngôi sao, hình vuông....)

+ Cho các e chia sẻ niềm vui mà mình có được trong tuần( 1 đến 2 hs)

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta giao tiếp với bạn bè, thầy cô,người thân hoặc các mối quan hệ trong xã hội cần thể hiện được là người giao tiếp có văn hóa, biết tôn trọng sự khác biệt, biết đánh giá,nhìn nhận những hành vi nào là kì thị, chưa chuẩn mực, chúng ta cần tìm hiểu trong tiết học ngày hôm nay*

*–****Nội dung 1: Giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.***

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (25-27p)**

**Hoạt động 1: Nhận diện hành vi giao tiếp , ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**a, Mục tiêu:**HS nhận biết được những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóavà thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- Hs không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe,xem tranh trong SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS xem 4 bức tranh minh họa trong SGK thảo luận, trao đổi theo câu hỏi gợi ý: *Em đồng tình hoặc không đồng tình với những hành vi giao tiếp, ứng xử nào trong các bức tranh? vì sao?*  - GV hướng dẫn HS:  *+ Các nhóm thảo luận đưa ra ý kiến của mình về các hành vi giao tiếp trong 4 bức tranh( cử đại diện trình bày)*  *+ Hs trong lớp lắng nghe và nhận xét, bổ sung ý kiến.*  *+Hs chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt mà em đã thực*  *hiện.*  - GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và đưa ra lời giải thích cho 4 bức tranh *.*  -**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  +Hs chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt mà em đã thực  hiện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Nhận diện hành vi giao tiếp , ứng xử có văn hóavà tôn trọng sự khác biệt.**   Có nhiều yếu tố tạo nên sự độc đáo của mỗi người, đó có thể là văn hóa truyền thống, sở thích hay năng lực cá nhân, hoàn cảnh gia đình. Do vậy chúng ta cần tôn tróng sự khác biệt đó, nền tảng của hành vi thể hiệngiao tiếp, ứng xử có văn hóa là: tôn trọng, không kì thị vê giới tínhdân tộc, địa vị xã hội. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu những hành vi giao tiếp,ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**a, Mục tiêu:** HS nhận ra đượcnhững yấu tố hình thành nênvăn hóa đặc trưng của mỗi người, từ đó có rthái độ và hành vi tôn trọng sự khác biệt.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho hs làm việc cá nhân  *-*GV chia HS thành 2 nhóm ( ở 2 dãy của lớp) và yêu cầu các nhóm trả lời luân phiên  - GV hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi sau:  *+ Kể lại những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của người khác mà em đã từng thấy khi tham gia các hoạt động cộng đồn.*  *+Xác định những điều nên và không nên làm khi tham gia các hoạt động cộng đồng để thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa.*  *+ Làm thế nào để thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đưa ra ý kiến cá nhân và thống nhất trong nhóm, phát biểu xây dựng ý kiến của nhóm.  VD như khi sinh hoạt cộng đồng cần: mặc đúng trang phục quy định, đến đúng thời gian, không hò hét, chen lấn, xô đẩy....  + Những việc làm thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt là : có cái nhìn khách quan, không so sánh khả năng của mình với người khác, mở lòng với tất cả mọi người, luôn lắng nghe và quan tâm, chia sẻ sự đồng cảm, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác ......  . - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét các câu trả lời đúng của 2 nhóm, nhóm nào nhiều thì chiến thắng,  GV tổng hợp và kết luận chuyển sang nội dung mới. | **2. : Tìm hiểu những hành vi giao tiếp,ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**  Giao tiếp,ứng xử có văn hóa là thể hiện sự hiểu biếtvề các phong tục,tập quán của đời sống xã hội nơi mình sinh sống.Cá nhân ứng xử có văn hoa sẽ tuân theo những chuẩn mực nhất định, hành động theo một số quy ước và yêu cầu đã được mọi người coi là thích hợp nhất. |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (7-10p)**

**Hoạt động 3: sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng hiểu biết về ứng xử có văn hóa để đưa ra cách giải quyết các tình huống. Từ đó rèn luyện phẩm chất, thái độ hành vi ứng xử có văn hóa phù hợp trong cuộc sống.

**b,Nội dung:**HS thảo luận nhóm, sắm vai đưa ra ý kiến về việc xử lí các tình huống trong SGK dựa vào tri thức đã tiếp thu được trong tiết học.

**c,Sản phẩm học tập:**Sắm vai trả lời xử lý các tình huống của HS.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành 4 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và phân công người sắm vai trong nhóm ở tình huống nhóm mình đảm nhận:

+ Nhóm 1: *Giải quyết tình huống 1 – SGK tr42*

+ Nhóm 2: *Giải quyết tình huống 1– SGK tr.42.*

+ Nhóm 3: *Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.42*

+ Nhóm 4: *Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.42*

**- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:**

+ Nhóm 1,2 (Tình huống 1): Ngày mùng 3 Tế , Hưng cùng bố mẹ và anh trai sang nhà bác Thúy chúc Tết. Ngày Tết mà nhà bác Thúy cũng không khác gì ngày thường vì không có hoa và đồ trang trí. Bác Thúy mời cả nhà ăn món chè lam nhưng Hưng nhất quyết từ chối rồi quay sang nói với anh trai “ Sao đồ như thế này mà bác ấy cũng mời khách trong ngày Tết nhỉ” *.*

+ Nhóm 2,3 (Tình huống 2) Nhà trường tổ chức cho học sinh tham quan một tỉnh miền núi. Lớp của bạn Long được giao nhiệm vụ chuẩn bị phương tiện trang phục và các tiết mục văn nghệ để giao lưu buổi tối với người dân địa phương . Bạn Huy nói “ Vùng trên này chắc người dân thích nhảy sạp, đốt lưae trại. Họ có thể không biết nhảy hip hop hay nhảy hiện đại nên chúng ta không cần chuẩn bị kĩ lưỡng đâu nhỉ”

+ HS lên sắm vai và xử lý tình huống

+ Cả lớp quan sát, theo dõi và nhận xét

+ Gọi một số hs nêu cảm nhận và những điều rút ra qua phần sắm vai của các nhóm

**- GV nhận xét.**

**+ Bình chọn cho các nhóm dựa trên tiêu trí: Vận dụng kiến thức đa học xử** lý tình huống và xử lý hợp lý

Người sắm vai diễn xuất hay, sáng tạo.

+ Kết Luận: Cá nhân ứng xử, giao tiếp có văn hóa không phải là xã giao bề ngoài mà cần thể hiện qua phép lịch sự, tôn trọngvà hành vi đạo đức.Nề tảng của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa là không kì thị về giới tính, dân tộc , địa vị xã hội.

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (3-5p)**

**Hoạt dộng 4:Thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt của người khác.**

**a,Mục tiêu:**HS vận dụng, mở rộng được hiểu biết về giao tiếp, ứng xử có văn hóa và rèn được kĩ năng ứng xử có văn hóa trong các tinh huống giao tiếp hàng ngày.

**-** Lan tỏa được thông điệp về giao tiếp, ứng xử có văn hóa cho bạnbè, người thân.

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS, HS thực hiện hoạt động tại nhà

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hiện tại nhà.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:

+Thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

+Xây dựng một thông điệp ngắn kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

**Gợi ý: có thể là viết, vẽ, áp phích, tranh dán...**

- GV tổng kết:

*+ Văn hóa giao tiếp ứng xử không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày mà còn ảnh hưởng đén nhân cách của con ngườivì cách ứng xử bộc lộ năng lực trí tuệ, khả năng tư duy và vốn văn hóa của mỗi người. Một số biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử không có văn hóa là thói quen đỏ lĩ cho người khác và hoàn cảnh khách quan, không biết lắng nghe, có định kiếnvà phân biệt về giới tính , địa vị xã hội, dân tộc, tôn giáo.*

*+ Quan sát thái độ tham gia của hs để qua các hoạt động để kịp thời động viên khen ngợi các hs tích cực.*

**5,Kế hoạch đánh giá (2-4 p)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành. |  |

Hướng dẫn về nhà:

* Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng
* Tìm hiểu nội dung 2 của Chủ đề 6.
* Chuẩn bị một số đồ dùng quyên góp, tham gia công tác thiện nguyện, từ thiện.

**NỘI DUNG 2 : THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN**

**(1 tiết. Tuần 22)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tích cực tham gia các hoạt động để hoàn thành nội dung bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS thực hiện.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi :*Hậu phương và tiền tuyến.*

+ GV công bố cách chơi: Chọn 1 quản trò đóng vai tiền tuyến, chia lớp thành 2 đội đóng vai hậu phương

Quản trò đứng ở vị trí cách 2 đội như nhau để đảm bảo công bằng

Cách chơi như sau: Quản trò ( tiền tuyến ) hô tiền tuyến cần thì hậu phương sẽ hỏi lại “ cần gì, cần gì”Quản trò ( tiền tuyến ) hô cần....( một thứ gì đó ) đội nào đưa đúng và nhanh hơn là đội chiến thắng.

Kết thúc trò chơi GV giới thiệu về ND tiết học

*– NỘI DUNG 2 : THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN*

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (10-15p)**

**Hoạt động 1:Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện nhân đạo**

**a, Mục tiêu**: Khám phá những hiểu biết, kinh nghiệm của HS về hoạt động thiện nguyện

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe và chia sẻ về các hoạt động thiện nguyện .

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân,nhóm .

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và chia sẻ trong nhóm.  + Kể tên những hoạt động mà em đã tham gia để hưởng ứng phong trào “ Thiện nguyện- một hành động văn hóa, nghĩa tình” do nhà trường phát động?  + Cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện?  + Em có vaạn động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo không? Nếu có em đã vận động họ như thế nào?kết quả ra sao? *.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận kể ra các việc đã làm thiện nguyện, nêu cảm xúc của bản thân.... *.*  -**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời một số HS khác nêu cảm nhận và những điều rút ra qua chia sẻ của các nhóm .  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV tổng hợp và kết luận hoạt động, chuyển sang nội dung mới. | **.Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện nhân đạo.**  Hoạt động thiện nguyện nhân đạo là một hoạt động đầy ý nghĩa có ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng và xã hội. Không nhữngvậy hoạt động thiện nguyện, nhân đạo còn mang lại những lợi ích cho bản thân như học hỏi được nhiều kĩ năng mới để trở thành “ một phần của cộng đồng” hoàn thiện bản thân vì có một tấm lòng cao cả và tâm hồn trong sáng . |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP 15-17p)**

**Hoạt động 2 : Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**a,Mục tiêu:**HS tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường tổ chức.

**b,Nội dung:**GV nêu yêu cầu và hướng dẫn hs thực hiện **,**HS thảo luận nhóm, **c,Sản phẩm học tập:**HS nêu những việc đã làm để hưởng ứng phong trào thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường, các đoàn thể tổ chức..

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành 4 nhóm và yêu cầu HS:

+ Phân loại đồ dùng, vật dụng đã quyên góp được.

+ Đóng gói và ghi tên các đồ dùng, vật dụng.

- Gv cho hs chia sẻ cảm xúc khi chuẩn bị cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:**

+ Nhóm 1,2 Phân loại *.*

+ Nhóm 2,3 đóng gói và ghi tên

+ Gọi một số hs nêu cảm xúc khi chuẩn bị cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**- GV nhận xétvà kết luận HĐ2**:Mỗi cá nhân đều có thể tham gia đóng góp cho HĐ thiện nguyện, nhân đạo ở cộng đồn, xã hội. Những hành động đó dù nhỏ nhưng deèu mang ý nghĩa lớn vì nó giúp cho người đang gặp khó khăncó thêm sức mạnh để vượt qu. Khi làm thiện nguyện mỗi chúng ta đã truyền đi thông điệp tích cực về cuộc sống, đó là sức mạnh của sự kết nối cộng đồng và lan tỏa yêu thương, trở thành người có ích cho xã hội.

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (3-5p)**

**HĐ3: Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**a,Mục tiêu:**Vận động được người thân , bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**-** HS được trải nghiệm khi thực hiện các hoạt động thiện nguyện.

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn và HS thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

**c,Sản phẩm học tập:**Kể về kết quả thực hiện **.**

Kết quả vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện , nhân đạo.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:

+Kể lại cho người thân nghe về kết quả thực hiện phong trào “Thiện nguyện- một hành động văn hóa, nghĩa tình” ở trường.

+ vận động người thân, bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở nhà trường,ở địa phương tổ chức.

+ Có ý thức gìn giữ và quyên góp những đò dùng, vật dụng để làm thiện nguyện.

- GV tổng kết:Nhận xét kết quả của hoạt động thiện nguyện mà lớp đạt được.

+ Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS *.*

**5,Kế hoạch đánh giá (2-4 p)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Quan sát.  - Kết quả đạt được | - Thực tiễn  - Hồ sơ học tập. |  |

Hướng dẫn về nhà:

- Hoàn thành các nội dung của phần vận dụng.

- Tìm hiểu về truyền thống quê hương chuẩn bị cho tiết sau.

**Lồng ghép GDQPAN:**

Giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

**NỘI DUNG 3: TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG ( 1 tiết. Tuần 23)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tích cực tham gia các hoạt động để hoàn thành nội dung bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS thực hiện.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe, quan sát và đưa ra được đáp án chính xác. .

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Đuổi hình bắt chữ.*

+ GV sử dụng máy chiếu ( hoặc ti vi) chiếu các hình ảnh về truyền thống của Việt Nam: làng nghề, nhạc cụ dân tộc , trang phục ( aó dài, áo bà ba..) hội làng, .....

- HS quan sát hình ảnh gọi tên đúng các truyền thống .

- GV đưa ra đáp án hs nào trả lời đúng nhiều nhất là người chiến thắng

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35-38p)**

**Hoạt động 1: Chia sẻ về những truyền thống tự hào của địa phương em .**

**a, Mục tiêu:**HS chia sẻ được hiểu biết của bản thân về những truyền thống tự hào cuaả địa phương mình.

**b, Nội dung:**GV nêu yêu cầu ; HS thực hiện.

**c, Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu hs kể tên các truyền thống tự hào của địa phương  - Phân nhóm hs có cùng hiểu biết, kimh nghiệm về các truyền thống đã được liệt kêđể chia sẻ với các thành viên khác:  +Em đã từng tham gia những hoạt động truyền thống nào ở địa phương?  +Cảm nhận của em khi tham gia các hoạt động đó?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các nhóm ghi tên các truyền thống đáng tự hào của địa phương.  - Chọn cử đại diện phần giới thiệu của các nhóm*.*  -**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.**  - Các nhóm lần lượt lên giới thiệucác truyền thống đáng tự hào của địa phương.  - Một số hs nêu cảm nhậnvà những điều rút ra qua phần giới thiệu của các nhóm*.*  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV tổng hợp và kết luận | Các truyền thống của quê hương chứa đựng giá trị tinh thần lớn lao, đó có thể là giá trị đạo đức , giá trị nhân văn của con người khi thể hiện lòng yêu thương độ lượngvà sống có tình nghĩa với nhau, có thể nói lên tính cách của con người cần cù, sáng tạo... |

**3, HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (30-35p)**

**Hoạt động 2: Thiết kế sản phẩm giới thiệu truyền thống tự hào của địa phương.**

**a,Mục tiêu:**HS thiết kế và trình bày được một sản phẩm giới thiệu một truyền thống của địa phương.

**-** Qua đó các em nhận ra được giá trị văn hóa, thẩm mĩ, nhân văntưg những truyền thống tốt đẹp của địa phương, hình thành tình yêu quê hương , đất nước.

**b,Nội dung:**HS thảo luận nhóm,chọn truyền thống, đưa ra ý tưởng thiết kế và giới thiệu .

**c,Sản phẩm học tập:**tranh ảnh, bài văn, thơ, video,mô hình, vật dụng.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành 4 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm chọn và lên ý tưởng thiết kế cho truyền thống định giới thiệu.

**- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thống nhất ý kiến và xây dựng ý tưởng và phương thức truyền đạt.

- Cử đại diện nhóm trình bày

**- GV nhận xét.**

+Khen ngợi các nhóm có sản phẩm hay, sáng tạo, lời giới thiệu hay và đầy đủ, thể hiện rõ những nét nổi bật của truyền thống đáng tự hào của quê hương.

+ Nhắc các em tìm hiểu nhiều hơn về các truyền thống của quê hương đất nước.

**4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8-10p)**

**Hoạt dộng 3:Giới thiệu một truyền thống của địa phương.**

**a,Mục tiêu:**HS biết cách giới thiệu về truyền thống của địa phương.

**-** Lan tảo được thông điệp về giao tiếp, ứng xử có văn hóa cho bạnbè, người thân.

**-** Rèn kĩ năng thuyết trình và tư duy logic – kĩ năng cá nhân.

**b,Nội dung:**GV hướng dẫn HS giới thiệu sản phẩm mà các em đã làm tại lớp cho bạn bè, người thân

**c,Sản phẩm học tập:**HS thực hiện ngoài giờ học.

**d,Tổ chức thực hiện:**

- Giới thiệu với bạn bè, người thân trong gia đình về một sản phẩm mô tả truyền thống của địa phương đã làm tại lớp.

+Chia sẻ với các bạn cách thức mình đã truyền đạt nhu thế nào?

\_ Gv nhận xét thái ddọ tham gia của hs.

- GV tổng kết:

*+ Mỗi địa phương trên khắp đất nước ta đều có những truyền thống đáng tự hào. Càng hiểu biết về những truyền thống của quê hương chúng ta càng tự hào, yêu quê hương , đất nước đồng thời thấy rõ được trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ và phát huy truyền thống tôét đệp đó.*

**5,Kế hoạch đánh giá chủ đề 6 (2-4 p)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Kết quả đạt được | - Bảng đánh giá theo tiêu chí |  |

Phiếu tự đánh giá chủ đề:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | CÁC TIÊU CHÍ | MỨC ĐỘ EM ĐẠT ĐỰC | |
| ĐẠT | CHƯA ĐẠT |
| 1 | Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng |  |  |
| 2 | Thể hiện được hành vi tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người . |  |  |
| 3 | Không đồng tình về những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. |  |  |
| 4 | Tham gia đầy đủ tích cực trong các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường tổ chức . |  |  |
| 5 | Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. |  |  |
| 6 | Giới thiệu được ít nhất một trong những truyền thống tự hào của địa phương mình. |  |  |

- Mức độ Đạt là thực hiện được ít nhất 4 trong 6 tiêu chí.

- Mức chưa đạt là thực hiện được 3 tiêu chí trở xuống.

- GV đánh giá nhận xét chung.